TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **234**/2026/HS-ST
Ngày: 04 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Bá Tùng - Giáo viên Trường Trung học cơ sở.

2. Bà Phạm Minh Lương - Giáo viên Trường Trung học cơ sở.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 254/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026, đối với:

Bị cáo: Huỳnh Tấn D, sinh năm 2007 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Căn cước công dân số 077207003484; HKTT và Nơi ở hiện tại: Khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Huỳnh Trường V, sinh năm 1986, Mẹ: Đặng Thị H, sinh năm 1986.

Tiền sự: Ngày 13/07/2023 bị TAND thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là TAND Khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định số 01/QĐ-TA áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành là 18 tháng, chấp hành xong ngày 10/12/2024.

Về nhân thân:

+ Ngày 28/12/2022 bị Công an xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) ra 02 Quyết định số 01/QĐ-VPHC và Quyết định số 02/QĐ-VPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là cảnh cáo;

+ Ngày 05/01/2023 bị UBND xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là UBND phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định số 02/QĐ-XPTT

áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với hành vi Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành là 03 tháng;

+ Ngày 14/02/2023 bị Công an xã T ra Quyết định số 13/QĐ-VPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là cảnh cáo.

+ Ngày 28/02/2023 bị Công an xã T ra Quyết định số 14/QĐ-VPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là cảnh cáo;

+ Ngày 01/03/2023 bị Công an xã T 02 lần ra Quyết định số 15/QĐ-VPHC và Quyết định số 16/QĐ-VPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là cảnh cáo;

+ Ngày 10/03/2023 bị Công an xã T ra Quyết định số 07/QĐ-XPHC xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là cảnh cáo;

+ Ngày 28/09/2023 bị Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố H) ra Quyết định số 52/QĐ-XPHC xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là cảnh cáo.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang cư trú tại khu phố P, phường T, Tp ..

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Huỳnh Trường V, sinh năm 1986; Thường trú: Khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (Hiện đang chấp hành án tại Trại giam X – Bộ C1) và bà Đặng Thị H, sinh năm 1986; Hiện nay không rõ địa chỉ nơi cư trú.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Mĩ L, sinh năm 1994 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T4 (có mặt);

Người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1980 – Chức vụ: Chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị hại: Ông Chề Thủ S, sinh năm 1996; Thường trú: Ấp C, xã T, Thành phố Đ; Nơi ở hiện tại: Chùa L1, Khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lương Viết T1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Nguyễn Xuân V1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện nay đang cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số F - Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 03 giờ ngày 22/11/2025, Huỳnh Tấn D đã điều khiển xe mô tô mà D đã mượn của một người bạn (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Khi đi đến khu vực gần chùa L1, địa chỉ: Tổ C, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, D để xe ở gần chùa rồi đột nhập vào bên trong chùa T5 tài sản. D đi từ tầng trệt lên lầu một của chùa thì thấy phòng ngủ của anh C Thủ Sáng không khóa cửa, D đẩy cửa đi vào thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax, màu xanh rêu của anh S đang cắm sạc pin nên D đã lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi tẩu thoát ra ngoài.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, D đến cửa hàng điện thoại "Toàn Táo T2", địa chỉ: B V, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh bán chiếc điện thoại mà D đã trộm cắp của anh S cho anh Lương Viết T1 với giá 1.500.000 đồng, D yêu cầu anh T1 chuyển tiền mua điện thoại vào số tài khoản 0933355009, ngân hàng M, mang tên NGUYEN XUAN VI (Nguyễn Xuân V1 là bạn của D, đã cho D mượn số tài khoản để sử dụng). Sau đó, D đã tiêu xài hết số tiền trên.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 16/12/2025 Huỳnh Tấn D bị Công an xã B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành làm việc với D theo quy định, sau đó D đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện và được Công an xã B đưa đi Cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Tấn D đã khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên (BL số 131 – 144).

**** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HDĐGTS ngày 03/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND phường T, kết luận:*** 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh rêu, mua năm 2022 có giá trị 11.000.000 đồng (BL số 82 – 84).

**** Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 1637/KLGĐĐT-C09B, ngày 28/04/2026 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh (C09B) – Bộ C1, kết luận:*** Quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định Huỳnh Tấn D có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm (BL số 101).

Như vậy, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22/11/2025, Huỳnh Tấn D có độ tuổi từ 16 năm 01 tháng đến 16 năm 07 tháng.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra, anh Lương Viết T1 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 điện thoại Iphone 13 ProMax, màu xanh rêu; 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max; 01 màn hình điện thoại Iphone 13 Promax (đã qua sử dụng); 01 USB màu đen, trên mặt ghi chữ "Sandisk" bên trong lưu giữ 03 đoạn Video ghi lại hình ảnh bị can đến bán điện thoại tại cửa hàng điện thoại "Toàn Táo Tươi"; anh Chề Thủ S đã giao nộp 01 USB màu bạc, trên mặt ghi "8GB" bên trong lưu giữ Video ghi lại hình ảnh bị can tẩu thoát sau khi trộm cắp được điện thoại tại

chùa L1.

- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đã trả lại 01 điện thoại Iphone 13 ProMax, màu xanh rêu cho anh Chề Thủ S; trả lại sản 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max và 01 màn hình điện thoại Iphone 13 Promax (đã qua sử dụng) cho anh Lương Viết T1, theo Quyết định xử lý vật chứng số H10454/QĐ ngày 31/12/2025 và số H11425/QĐ ngày 02/7/2025 (BL số 103 – 107).

- Đối với 01 USB màu bạc, trên mặt ghi "8GB" bên trong lưu giữ Video ghi lại hình ảnh bị can tẩu thoát sau khi trộm cắp được điện thoại tại chùa L1; 01 USB màu đen, trên mặt ghi chữ "Sandisk" bên trong lưu giữ 03 đoạn Video ghi lại hình ảnh bị can đến bán điện thoại tại cửa hàng điện thoại "Toàn Táo T2". Hiện lưu theo hồ sơ vụ án.

*** Phần dân sự:** Anh Chề Thủ S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 91/CT-VKSHCM-KV ngày 08/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Tấn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà, gia đình bị cáo đã trả lại cho anh Lương Viết T1 toàn bộ số tiền 1.500.000 đồng và anh T1 không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng, trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu đầy đủ các tình tiết vụ án và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Huỳnh Tấn D phạm tội "Trộm cắp tài sản": Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 50 ; khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn D mức án từ 6 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

- Trợ giúp viên pháp lý Bà Lê Thị Mĩ L bào chữa cho bị cáo trình bày:

Thống nhất về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Tấn D. Bị cáo D phạm tội khi còn ở độ tuổi chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi mở phiên toà gia đình bị cáo đã hoàn trả cho anh Lương Viết T1 toàn bộ số tiền 1.500.000 đồng; Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, cha đi tù, mẹ đã bỏ đi.

Bị cáo D thống nhất với bài bào chữa của bà L, không trình bày bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng:*

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Cha mẹ bị cáo đều vắng mặt tại phiên tòa vì cha của bị cáo hiện nay đang chấp hành án tại trại giam X – Bộ C1, còn mẹ bị cáo bỏ đi từ khi bị cáo còn nhỏ, hiện nay không biết ở đâu. Tuy nhiên, tại phiên tòa có sự tham gia của người bào chữa cho bị cáo là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo; bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người đại diện theo pháp luật. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị cáo.

[3] *Về hành vi của bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với những lời khai ban đầu của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 22/11/2025 tại chùa L1, địa chỉ: Tổ C, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Tấn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh rêu, trị giá 11.000.000 đồng của anh Chề Thủ S.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Huỳnh Tấn D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, nhưng vì cần tiền để tiêu xài bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, là đối tượng nghiện ma túy, hiện có 1 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính. Xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội và hậu quả bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng Điều 12, Điều 115, khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại phiên toà gia đình của bị cáo đã hoàn trả cho anh Lương Viết T1 toàn bộ số tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa anh Lương Viết T1 xác nhận đã nhận đủ toàn bộ số tiền số tiền 1.500.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

[7] *Xử lý vật chứng*:

01 USB màu bạc, trên mặt ghi "8GB" bên trong lưu giữ Video ghi lại hình ảnh bị can tẩu thoát sau khi trộm cắp được điện thoại tại chùa L1 và 01 USB màu đen, trên mặt ghi chữ "Sandisk" bên trong lưu giữ 03 đoạn Video ghi lại hình ảnh bị can đến bán điện thoại tại cửa hàng điện thoại "Toàn Táo T2" là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] *Các vấn đề khác:*

- Đối với anh Lương Viết T1 khi mua chiếc điện thoại mà bị cáo D bán không biết điện thoại là do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý anh T1 về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là đúng quy định.

- Đối với Nguyễn Xuân V1 là người cho bị cáo Huỳnh Tấn D mượn tài khoản ngân hàng M, V1 không biết D sử dụng số tài khoản trên để nhận tiền bán chiếc điện thoại do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý anh V1 đồng phạm với D là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 50 ; Điều 12, Điều 115, khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn D mức án 08 (T3) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB màu bạc, trên mặt ghi "8GB" bên trong lưu giữ Video ghi lại hình ảnh bị can tẩu thoát sau khi trộm cắp được điện thoại tại chùa L1; 01 USB màu đen, trên mặt ghi chữ

"Sandisk" bên trong lưu giữ 03 đoạn Video ghi lại hình ảnh bị can đến bán điện thoại tại cửa hàng điện thoại "Toàn Táo T2".

3. Án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (04/8/2026) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV 12 –TP HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP. HCM;
- PC 06 - Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hs, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hiền